

Bản án số: 16/2022/HSST

Ngày: 26/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN - THÁI NGUYÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Bà Nguyễn Thị Thanh

Thư ký Toà án: Bà Tạ Thị Dung - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên toà: Ông Đào Việt Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 177/2021/HSST ngày 31/12/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXX ngày 07/01/2022; Quyết định hoãn phiên số: 05 ngày 21/01/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Văn H** ; Tên gọi khác: Không, sinh năm 1983;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm Hiệp Đồng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 08/12. Con ông: Đặng Ngọc H , sinh năm 1957 và con bà: Trần Thị N , sinh năm 1959, đều trú tại xóm Hiệp Đồng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; bị cáo có 03 anh chị em, Huấn là con thứ hai; vợ thứ nhất: Vũ Thị T (đã ly hôn), có 01 con chung sinh năm 2008; vợ thứ hai: Nguyễn Thị Duyên, sinh năm 1987, có 01 con chung sinh năm 2013.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 24/11/2020, bị Công an thị xã Phổ Yên xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 0000594/QĐ-XPHC. Ngày 08/12/2020, H đã thi hành quyết định xử phạt nêu trên.

Biện pháp ngăn chặn: Đặng Văn H bị bắt tạm giữ ngày 20/9/2021, đến ngày 29/9/2021 chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Văn C , sinh năm 1990

Trú tại: xóm Làng Nội, xã Nga My, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Nguyễn Văn O , sinh năm 1976

Trú tại: Xóm Hanh, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Ông Nguyễn Viết V , sinh năm 1967

Trú tại: Xóm Cống Thượng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

4. Chị Nguyễn Thị D , sinh năm 1987

HKTT: Xóm Hiệp Đồng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

5. Ông Nguyễn Quang C , sinh năm 1963

HKTT: Xóm Hiệp Đồng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 20/9/2021, tổ công tác Công an xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đi làm nhiệm vụ đến nhà của Đặng Văn H tại xóm Hiệp Đồng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để vận động H đi cai nghiện ma túy tự nguyện (do H là người nghiện ma túy), thì phát hiện H có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra, H đã tự nguyện giao nộp cho tổ công tác từ trong túi quần bên phải Huấn đang mặc 01 (một) gói giấy màu tím than, bên trong có chứa chất bột màu trắng đục. Theo Huấn khai, số chất bột màu trắng đục trên là ma túy loại Heroine, Huấn mua về để sử dụng, nếu có ai mua thì H sẽ bán để kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong gói giấy màu tím than có chứa chất bột màu trắng đục vào phong bì ký hiệu M sau đó bàn giao hồ sơ và đối tượng Đặng Văn H cùng toàn bộ vật chứng thu giữ nêu trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 18 giờ 40 phút ngày 20/9/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên tiến hành mở niêm phong vật chứng ký hiệu M bên trong có 01 gói giấy màu tím than bên trong gói giấy có chứa chất bột màu trắng đục, sử dụng cân điện tử tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên cân khối lượng số chất bột màu trắng đục trên được là 0,103 gam (đã trừ bì), số chất bột màu trắng đục nêu trên cho vào phong bì màu trắng dán kính niêm phong lại ký hiệu là K gửi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Thái

Nguyên; vỏ bao mẫu của phong bì niêm phong ký hiệu M cho vào phong bì ký màu trắng dán kín hiệu L lưu kho.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên còn thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Văn H, kết quả: Không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì. Quá trình khám xét, chị Nguyễn Thị D (sinh năm 1987; trú tại xóm Hiệp Đồng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) là vợ của Huấn đã giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI 359589057674037 bên trong có lắp một sim Viettel số 0359309438 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng, số IMEI 358611075316390 bên trong có lắp một sim Viettel số 0986569771 liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Huấn, hai chiếc điện thoại được niêm phong ký hiệu D1 và D2.

Toàn bộ vật chứng thu giữ niêm phong ký hiệu K Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã quyết định trưng cầu giám định số 182/CSĐT ngày 20/9/2021, để xác định có phải ma túy không? trọng lượng và khối lượng.

Tại Bản kết luận giám định số: 1434/KL-KTHS ngày 28/9/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: *Chất bột màu trắng đục trong phong bì ký hiệu K gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,103 gam.*

Quá trình điều tra, Đặng Văn H đã khai nhận do nghiện ma túy, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời, từ ngày 17/9/2021, đến khi bị bắt quả tang, H đã nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Văn C (sinh năm 1990; trú tại xóm Làng Nội, xã Nga My, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên) và Nguyễn Văn Oanh (sinh năm 1976; trú tại xóm Hanh, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên). Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 10 giờ 17/9/2021, H đang ở nhà thì Cường gọi điện thoại đến số 0986569771 được lắp trong chiếc điện thoại Iphone 6s Plus của H và hỏi mua ma túy, H đồng ý bán và hẹn C đến khu vực đường tàu gần nhà H để lấy ma túy. Một lúc sau, C đi đến khu vực đường tàu và đưa cho H số tiền 200.000 đồng (gồm 2 tờ mệnh giá 100.000 đồng), H cầm tiền và đưa lại cho C 02 (hai) gói ma túy Heroine. Đến khoảng 12 giờ ngày 19/9/2021, C tiếp tục gọi điện cho H vào số điện thoại trên để hỏi mua ma túy, H đồng ý bán và hẹn C ra khu vực đường tàu để lấy ma túy. Cường đưa cho H số tiền 100.000 đồng, H cầm tiền và đưa lại cho C 01 (một) gói ma túy Heroine.

Lần thứ hai: Khoảng hơn 12 giờ ngày 19/9/2021, H đang ở nhà thì O gọi điện thoại đến số 0986569771 được lắp trong chiếc điện thoại Iphone 6s Plus của H và hỏi mua ma túy, H đồng ý bán và hẹn O đến khu vực đường tàu gần nhà H để lấy ma túy. Một lúc sau, O đi đến địa điểm hẹn và đưa cho Huấn số tiền 100.000 đồng, H cầm tiền rồi đưa lại cho O 01 (một) gói ma túy Heroine.

Về nguồn gốc số Heroine mà H khai bán cho C, bán cho O và 0,103 gam Heroine bị Công an thu giữ khi bắt quả tang ngày 20/9/2021 là do Huấn mua tại

nhà của một người nam giới tên T ở tổ dân phố Cầu Rẽo, phường Bãi Bông, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên từ khoảng đầu tháng 9/2021 và vào ngày 18/9/2021, mỗi lần mua với giá 3.700.000 đồng (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng). Trước khi mua ma túy H đều gọi điện thoại trước cho T .

Trên cơ sở lời khai của Đặng Văn H , Cơ quan điều tra đã xác minh, triệu tập đối tượng Nguyễn Văn C , Nguyễn Văn O và Nguyễn Văn T (sinh năm 1971; trú tại tổ dân phố Cầu Rẽo, phường Bãi Bông, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) lên làm việc.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận như sau:

- Nguyễn Văn C khai: Vào khoảng 10 giờ ngày 17/9/2021, Cường đến nhà Nguyễn Viết V (sinh năm 1967; trú tại xóm Công Thượng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) chơi và rủ V đi mua ma túy về sử dụng, Văn đồng ý. C và V mỗi người góp 100.000 đồng (gồm 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng), sau đó Cường gọi điện thoại cho Đặng Văn H và hỏi mua ma túy Heroine với giá 200.000 đồng, H đồng ý bán. C và Văn cùng đi đến địa điểm hẹn. Đến nơi, V đứng ngoài đợi, còn C đến gặp H , đưa H số tiền 200.000 đồng, H cầm tiền và đưa lại cho C 02 gói ma túy Heroine. Mua được ma túy, C đi ra chỗ Văn đứng đợi rồi cả hai cùng ra về và sử dụng hết số ma túy trên. Đến khoảng 12 giờ ngày 19/9/2021, C tiếp tục đến nhà V và rủ Văn đi mua ma túy về sử dụng, V đồng ý. C gọi điện thoại cho H và hỏi mua ma túy với giá 100.000 đồng. H đồng ý bán và hẹn C đến khu vực đường tàu để lấy ma túy. C và V cùng đi đến địa điểm hẹn và mua được ma túy, số ma túy này C và V đã sử dụng hết.

- Nguyễn Văn O khai: O đã nhiều lần mua ma túy của Đặng Văn H nhưng chỉ nhớ lần gần nhất vào khoảng hơn 12 giờ ngày 19/9/2021, Oanh sử dụng điện thoại có lắp sim số 0364535242 gọi đến số 0986569771 của Huấn và hỏi mua ma túy với giá 100.000 đồng, Huấn đồng ý bán và hẹn O đến khu vực đường tàu gần nhà H để lấy ma túy. Một lúc sau, O một mình đến địa điểm hẹn. Tại đây, O đưa cho Huấn số tiền 100.000 đồng, H cầm tiền và đưa lại cho O 01 gói ma túy Heroine. Mua được ma túy, O ra về và sử dụng hết số ma túy trên.

- Nguyễn Văn T khai: Thìn và H có mối quan hệ hàng xóm. Khoảng đầu năm 2021, H có đến nhà T chơi do T giới thiệu bán đất giúp H . Khoảng thời gian từ đó về sau, Huấn không đến nhà T và không liên lạc với T . T cũng không bán ma túy cho H theo như lời khai của H .

Ngày 04/11/2021, Cơ quan điều tra tiến hành mở niêm phong, kiểm tra 02 chiếc điện thoại của Đặng Văn Huấn do chị Nguyễn Thị D (là vợ của H) giao nộp, xác định: Đối với chiếc điện thoại Nokia màu đen không phát hiện nội dung gì có liên quan đến hành vi phạm tội của H , H khai không sử dụng chiếc điện thoại này để trao đổi mua bán ma túy. Đối với chiếc điện thoại Iphone 6s Plus

được lắp sim Viettel số 0986569771 phát hiện có các cuộc gọi đến từ số 0364535242 lưu tên “O V”, Huấn khai đây là các cuộc gọi mà O gọi đến để đặt mua ma túy của H; H đã xóa các cuộc gọi đến của C và không lưu số của C. Tiếp tục kiểm tra không phát hiện cuộc gọi, tin nhắn nào của H đến số điện thoại mà Nguyễn Văn T đang sử dụng. Đối với chiếc điện thoại di động mà Nguyễn Văn Cường và Nguyễn Văn O sử dụng để gọi điện thoại cho Đặng Văn H trao đổi việc mua bán ma túy, quá trình sử dụng C và O đã làm mất. Do đó, Cơ quan điều tra không thu giữ và kiểm tra được hai chiếc điện thoại nói trên.

Với nội dung nêu trên tại bản cáo trạng số: 12/CT – VKSPY ngày 29/12/2021, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Đặng Văn Huấn về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng.

Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, nhưng có 01 tiền sự quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn.

Tình tiết giảm nhẹ được hưởng: điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Huấn phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều **51 Bộ luật hình sự, xử phạt Đặng Văn H từ 8 - 9 năm tù.**

***Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 5.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.**

***Vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:**

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định;

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại Iphone 6s Plus do liên quan mua bán ma túy.

Trả lại bị cáo Huấn 01 điện thoại Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng do không liên lạc mua bán ma túy. Đề nghị truy thu số tiền 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án và phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng lượng khoan hồng với mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo, đại diện VKS thị xã Phổ Yên không đưa ra quan điểm đối đáp, tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra vụ án, các quyết định và các hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định. Các tài liệu, chứng cứ đã thu thập đều phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với diễn biến của phiên tòa và có đủ cơ sở để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Người làm chứng và người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Hội đồng xét xử thấy rằng, trong hồ sơ đã có lời khai thể hiện quan điểm của họ; Kiểm sát viên, bị cáo cũng đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc người làm chứng và người chứng kiến vắng mặt không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn H khai nhận là người nghiện ma túy, với mục đích bán để kiếm lời, trong tháng 9/2021, Đặng Văn H đã có hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho người khác, cụ thể:

- Vào khoảng 10 giờ 17/9/2021, H đang ở nhà thì C gọi điện thoại đến số 0986569771 được lắp trong chiếc điện thoại Iphone 6s Plus của H và hỏi mua ma túy, H đồng ý bán và hẹn C đến khu vực đường tàu gần nhà Huấn để lấy ma túy. Một lúc sau, C đi đến khu vực đường tàu và đưa cho Huấn số tiền 200.000 đồng (gồm 2 tờ mệnh giá 100.000 đồng), Huấn cầm tiền và đưa lại cho C 02 (hai) gói ma túy Heroine. Đến khoảng 12 giờ ngày 19/9/2021, Cường tiếp tục gọi điện cho H vào số điện thoại trên để hỏi mua ma túy, H đồng ý bán và hẹn C ra khu vực đường tàu để lấy ma túy. C đưa cho H số tiền 100.000 đồng, H cầm tiền và đưa lại cho C 01 (một) gói ma túy Heroine.

- Khoảng hơn 12 giờ ngày 19/9/2021, H đang ở nhà thì O gọi điện thoại đến số 0986569771 được lắp trong chiếc điện thoại Iphone 6s Plus của H và hỏi mua ma túy, H đồng ý bán và hẹn O đến khu vực đường tàu gần nhà H để lấy ma túy. Một lúc sau, O đi đến địa điểm hẹn và đưa cho H số tiền 100.000 đồng, H cầm tiền rồi đưa lại cho O 01 (một) gói ma túy Heroine.

Tổng số tiền bị cáo bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn O là: 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng).

[3] Hồi 08 giờ 30 phút ngày 20/9/2021, tại nhà riêng thuộc xóm Hiệp Đồng, xã Hồng Tiến, thị xã Phô Yên, tỉnh Thái Nguyên; Đặng Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,103 gam Heroine, mục đích để bán lại kiếm lời thì bị Công an xã Hồng Tiến phát hiện bắt quả tang. Về nguồn gốc số Heroine mà

Huấn khai bán cho C, O và số lượng Heroine bị Công an thu giữ khi bắt quả tang ngày 20/9/2021 là do H mua tại nhà của một người nam giới tên T ở tổ dân phố Cầu Rẻo, phường Bãi Bông, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên từ khoảng đầu tháng 9/2021 và vào ngày 18/9/2021, mỗi lần mua với giá 3.700.000 đồng (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng). Trước khi mua ma túy Huấn đều gọi điện thoại trước cho Thìn bằng chiếc điện thoại Iphone 6s Plus.

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vật chứng thu giữ và lời khai của những người làm chứng từng mua ma túy của bị cáo, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Do hám lợi nên bất chấp quy định cấm của pháp luật bị cáo Đặng Văn Huấn đã có hành vi mua và bán trái phép mà túy (là Heroine) cho nhiều người nghiện để thu lợi bất chính, số tiền thu lợi bị cáo tiếp tục sử dụng để mua ma túy vừa phục vụ việc nghiện và bán kiếm lời. Như vậy, có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử Đặng Văn Huấn về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2, Điều 251/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;”.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi (Heroine) là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ (danh mục I là các chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội). Hành vi của bị cáo cũng đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng, huỷ hoại lối sống, nhân cách của một số thanh niên như hiện nay, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Tuy là người nghiện nhưng bị cáo Huấn có đủ nhận thức để hiểu được các tác hại do ma túy gây ra. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần được nghiêm trị bằng hình phạt nghiêm khắc để nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy có 01 tiền sự chưa được xóa vi phạm, đó là: Ngày 24/11/2020, bị Công an thị xã Phổ Yên xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 0000594/QĐ-XPHC. Ngày 08/12/2020, H đã thi hành nộp phạt theo quy định.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn, hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt cần áp dụng: Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức việc bán trái phép chất ma túy cho người nghiện là vi phạm pháp luật, xong do hám lợi lại là người nghiện ma túy mới dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Để mang tính giáo dục và răn đe đối với người phạm tội, cần thiết xử hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thật nghiêm khắc để làm gương răn đe chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*.

Xét thấy việc mua, bán ma túy của bị cáo có lợi nhuận, cần phạt khoản tiền nhất định để xung công quỹ Nhà nước.

[7]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề xuất về xử lý vật chứng. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa cũng như nhận định của Hội đồng xét xử. Vì vậy, được chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với khối lượng 0,091gam Heroine hoàn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 6 s Plus do bị cáo dùng liên lạc để mua bán ma túy;

- Trả lại bị cáo H 01 điện thoại Nokia 105 do không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án khoản phạt và án phí.

- Truy thu số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) do bị cáo H bán ma túy mà có để sung quỹ Nhà nước.

[9]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy, theo Đặng Văn H khai mua của Nguyễn Văn T. Tuy nhiên quá trình điều tra, T không thừa nhận việc bán ma túy cho H, với tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ chưa đủ cơ sở để xử lý đối với T. Kiến nghị CQĐT Công an thị xã Phổ Yên tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, nếu có căn cứ thì xử lý theo quy định của pháp luật.

[11]. Đối với Nguyễn Văn C , Nguyễn Viết V và Nguyễn Văn O đã có hành vi mua ma túy của Đặng Văn H để sử dụng và đã sử dụng hết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã tiến hành cảm hoá giáo dục đối với những đối tượng nêu trên theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo **Đặng Văn H 08** (tám) năm tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/9/2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự Quyết định tạm giam bị cáo Đặng Văn H 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự:

Phạt tiền đối với bị cáo Đặng Văn H là: 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự ;

4.1 Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K ghi hoàn trả có 0,091gam mẫu K và vỏ bao gói mẫu K còn lại sau giám định;

- 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L mẫu lưu kho.

4.2. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus đựng trong phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu T1 (bên trong có 01 điện thoại Iphone 6s Plus màu vàng đã qua sử dụng, số Imel: 358611075316390, gắn sim thuê bao số 0986569771 và vỏ bao gói);

4.3. Trả lại bị cáo Đặng Văn H 01 điện thoại Nokia 105 đựng trong phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu T2 (bên trong có 01 điện thoại Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng, số Imel: 359589057674037, gắn sim thuê bao số 0359309438 và vỏ bao gói), nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án khoản phạt bổ sung và án phí của bị cáo.

(*Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 29/12/2021*).

4.4. Truy thu số tiền 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có, bị cáo Huấn phải nộp để sung quỹ Nhà nước.

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo tại phiên toà. Báo cho biết bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- VKS nhân dân thị xã Phổ Yên;
- Thị hành án thị xã Phổ Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an thị xã PY;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà